

Bản án số: 22/2025/HNGĐ-ST
Ngày 24 – 01 – 2025
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM D, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hùng

Ông Tạ Thanh Bự

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam D, tỉnh Cà Mau.

Ngày 24 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam D xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 568/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 376/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Như Y, sinh năm 1993; địa chỉ cư trú: Ấp Tân Thành B, xã Tạ An Khương N, huyện Đam D, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Lã Văn Q, sinh năm 1984; địa chỉ cư trú: Ấp Tân Thành B, xã Tạ An Khương N, huyện Đam D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn chị Y trình bày*

Chị Y và anh Q chung sống năm 2021, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tạ An Khương N. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do anh Q ghen tuông vô cớ, xúc phạm danh dự nhân phẩm của chị Y, có lần đánh chị vì ghen tuông, đã ly thân khoảng 2 tháng nay. Chị Y xác định không còn tình cảm vợ chồng, không thể tiếp tục chung sống cùng anh Q nên yêu cầu được ly hôn.

- Về con chung về tài sản chung và nợ: Chị Y xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Lời trình bày của anh Q trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện:*

Qua trình bày của chị Y về thời gian chung sống, có đăng ký kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến ly hôn là đúng. Anh có nghi ngờ chị Y không chung thủy, có lần anh thấy chị Y nhắn tin với người lạ anh có giật điện thoại chị Y, trong lúc tức giận anh có đánh chị Y, anh ruột chị Y cũng có xông đến đánh chị Y. Sau đó anh có xin lỗi cha mẹ chị Y và chị Y, cha mẹ chị Y thì đồng ý bỏ qua cho anh nhưng chị Y lại nộp đơn khởi kiện xin ly hôn. Anh xác định anh vẫn còn thương chị Y nên không đồng ý ly hôn.

Quá trình chung sống anh và chị Y không có con chung, không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Anh Q xác định chị Y có nợ anh số tiền 80.000.000 đồng, cụ thể: trong năm 2023 chị Y có yêu cầu anh cầm xe là tài sản riêng của anh được số tiền 20.000.000 đồng, đưa chị Y trả nợ (xe hiện tại anh đã chuộc xe về); Hết hạn được số tiền 26.000.000 đồng, loại hạn 1.000.000 đồng (hạn đến nay đã mãn), cũng đưa hết cho chị Y trả nợ; Mượn của Lã Việt H số tiền 30.000.000 đồng để đưa chị Y trả nợ (số tiền này anh đã trả cho H xong). Ngoài ra, anh có cho chị Y mượn 5.000.000 đồng để mua máy tính. Nếu Tòa án giải quyết cho anh và chị Y ly hôn anh yêu cầu chị Y trả lại cho anh số tiền 80.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Lã Văn Q đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa sơ thẩm lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Q là đúng quy định.

[2] Về nội dung: Chị Y và anh Q chung sống có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn theo chị Y trình bày do anh Q nghi ngờ chị Y không chung thủy và có đánh chị Y, vấn đề này được anh Q thừa nhận. Chị Y xác định không thể tiếp tục chung sống cùng anh Q và vẫn giữ quan điểm được ly hôn với anh Q. Hội đồng xét xử xét thấy, việc anh Q đánh chị Y thể hiện anh có hành vi bạo lực gia đình làm ảnh hưởng đến tinh thần chị Y, cho thấy tình trạng hôn nhân của anh, chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn đạt được nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Y, cho chị Y ly hôn với anh Q là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Về con chung và tài sản chung: Chị Y và anh Q xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với yêu cầu của anh Q, yêu cầu chị Y có nghĩa vụ trả cho anh số tiền 80.000.000 đồng nhưng anh không làm đơn yêu cầu phản tố, không nộp tạm ứng án phí theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trường hợp sau này anh Q có yêu cầu liên quan đến vấn đề này sẽ được Tòa án xem xét thụ lý, giải quyết bằng vụ án khác.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Y phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Như Y. Cho chị Phạm Thị Như Y được ly hôn với anh Lã Văn Q.

2. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Phạm Thị Như Y phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002276 ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm D (chị Y đã nộp xong).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D;
- Ủy ban nhân dân xã Tạ An Khương N;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Huỳnh Ngọc Mai

